

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

a. Khái quát về dự toán

- Tên dự án: Đầu tư mua sắm 03 xe cuốn ép vận chuyển rác 6-10T, 05 xe tải nhỏ $\leq 1,25T$ và 02 xe ô tô xitec phun nước $\geq 10m^3$ phục vụ công tác vận chuyển rác, tưới nước rửa đường trên địa bàn các xã:Đa Phúc, Trung Giã, Sóc Sơn, Nội Bài, Kim Anh

- Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Môi trường đô thị Sóc Sơn.

- Nguồn vốn: Nguồn vốn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP MTĐT SS và Vốn vay

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: tháng 3, năm 2026

- Địa điểm, quy mô thực hiện: Số 47, Tổ 4, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

b. Khái quát về gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 02: Đầu tư mua sắm 02 xe ô tô xitec phun nước $\geq 10m^3$.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung:

- Chứng loại: Được mô tả trong Phạm vi cung cấp

- Kiểm tra: Kiểm tra sự phù hợp, nhãn hàng hóa và các tài liệu kèm theo hàng hóa.

- Đóng gói, vận chuyển: Hàng hóa phải được đóng gói, vận chuyển đến đúng vị trí theo yêu cầu.

- Trong trường hợp hàng hóa chào thầu có sự sai khác so với yêu cầu của E-HSMT mà nhà thầu vẫn kê khai đúng thông số tại Chương V, E-HSMT thì nhà thầu được xem là kê khai không trung thực và bị xử lý theo quy định về hành vi gian lận trong đấu thầu.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

- Hàng hoá mới 100%, chưa qua sử dụng, đề xuất cụ thể ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ rõ ràng, hãng sản xuất, năm sản xuất, nước sản xuất, tuân thủ theo yêu cầu của E-HSMT.

- Nhà thầu cung cấp Catalogue hoặc tài liệu xác nhận thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối chính thức tại Việt Nam (có xác nhận là nhà phân phối) hoặc link Website chính thức của nhà sản xuất có đầy đủ thông kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.

- Có cam kết cung cấp đầy đủ giấy chứng nhận xuất xứ (CO), giấy chứng nhận chất lượng hàng hoá (CQ) đối với hàng hoá nhập khẩu.

- Hàng hóa phải có thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn đầy đủ theo yêu cầu và đáp ứng bằng hoặc cao hơn yêu cầu tại **Bảng 1.2**, cụ thể:

Bảng 1.2

STT	Thông số kỹ thuật yêu cầu	Mô tả yêu cầu kỹ thuật
	GIỚI THIỆU CHUNG	
1	Hàng hóa	Xe tưới nước rửa đường 13,5m ³
2	Năm sản xuất	2025 hoặc 2026
3	Chất lượng	mới 100%
	THÔNG SỐ CHÍNH	
4	Kích thước (mm)	(Dài 9690)x (Rộng 2500)x (Cao 3130) (±30mm)
5	Tổng tải trọng (Kg)	24000 (±300kg)
6	Tự trọng (Kg)	10350 (±300kg)
7	Tải trọng chở cho phép (Kg)	13500 (±200kg)
8	Tốc độ tối đa (Km/h)	90 (±5)
9	Téc nước	Kích thước téc (mm): (Dài 5650)x(Rộng 2300)x(Cao 1350) mm (±30mm); Dung tích téc (m ³): 13,5 (±0,2m ³).
10	Cầu	Số lượng cầu: 3; Dài cơ sở (mm): 4350+1350; Tải trọng cầu (Kg): 6490/17510 (cầu kép).
11	Lốp	11.00R20; 10 chiếc + 1 lốp dự phòng
12	Lá nhíp	09/10/10
13	Vết bánh xe trước/sau	Vết bánh trước (mm): 2040 (±20); Vết bánh sau (mm): 1860 (±20).
14	Động cơ	Nhiên liệu: Diesel; Công suất lớn nhất của động cơ (kW/rpm): 198/2500
15	Vật liệu chế tạo Xitec	- Xitec: Thép cacbon Q235, chòm cầu dày 4mm; thân téc dày 3mm; - Tấm cách: Thép cacbon Q235 dày 4mm; lỗ quan sát, kiểm tra Φ500mm;

STT	Thông số kỹ thuật yêu cầu	Mô tả yêu cầu kỹ thuật
		- Các mối hàn và toàn bộ téc được xử lý chống gỉ và đánh bóng trước công đoạn sơn hoàn thiện.
16	Hệ thống làm việc	Gồm bép phun trước sau, súng phun, đầu phun tưới cây
17	Bơm	Lưu lượng nước: $\geq 60 \text{ m}^3/\text{h}$; Cột áp: ≥ 90 mét; Hiệu suất hoạt động: $\geq 65\%$; Khả năng tự môi: 1,5 phút/4 phút.

c) Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa:

- Trình bày cách thức và phương tiện để giải quyết công việc trong công tác kiểm soát chất lượng đối với công việc.

- Có sơ đồ tổ chức, bố trí nhân sự phân công rõ quyền hạn, trách nhiệm của cán bộ lãnh đạo công ty, cán bộ phụ trách bàn giao, giám sát kỹ thuật lắp đặt.

- Có biện pháp tổ chức thực hiện cung cấp, lắp đặt cụ thể và chi tiết đối với hàng hoá, thiết bị.

- + Biện pháp đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường, khi thực hiện gói thầu: An toàn trong quá trình vận chuyển, lắp đặt, hư hỏng hạ tầng và khắc phục sự cố; Kiểm tra, đánh giá và báo cáo...

- + Biện pháp phòng chống cháy nổ, an ninh trật tự.

- Cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu hướng dẫn sử dụng, lắp đặt, bảo quản cho từng loại thiết bị bằng tiếng Việt.

d) Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì:

- Thời gian bảo hành sản phẩm:

- + Đối với **Hệ thống chuyên dùng ≥ 12 tháng** kể từ ngày nghiệm thu giao hàng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- + Đối với **Xe cơ sở ≥ 36 tháng** kể từ ngày nghiệm thu giao hàng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Dịch vụ bảo hành, bảo trì:

- + **Bảo hành chính hãng:** Hàng hoá được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- + **Bảo trì định kỳ:** Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng định kỳ (thay dầu, kiểm tra hệ thống phun, kiểm tra động cơ, hệ thống điện).

- + **Sửa chữa lưu động:** Có đội ngũ kỹ thuật viên lưu động, sẵn sàng hỗ trợ tại hiện trường khi xe gặp sự cố.

- Có mặt trong vòng 24 giờ kể từ thời điểm nhận được thông báo của Chủ đầu tư;
- Trong vòng 72 giờ đổi mới sản phẩm không đạt một trong các lỗi về chất lượng kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư.
- Nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì.
- Nhà thầu có văn bản cam kết bảo hành của nhà sản xuất xe cơ sở đối với trường hợp xe cơ sở được dùng để lắp ráp thành xe chuyên dùng.

e) Mức độ đáp ứng yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa:

- Khả năng cung cấp vật tư, thiết bị thay thế:
 - + **Nguồn cung ổn định:** Nhà thầu cam kết đã thiết lập quan hệ với các nhà sản xuất và đại lý phân phối chính hãng, đảm bảo cung cấp đầy đủ các loại vật tư, phụ tùng thay thế cho xe ô tô xi téc phun nước.
 - + **Danh mục phụ tùng:** Bao gồm động cơ, bơm nước, hệ thống phun, van, đường ống, lốp, ốc quy, hệ thống điện và các chi tiết cơ khí khác.
 - + **Thời gian đáp ứng:** Cam kết cung cấp vật tư trong vòng 24–72 giờ kể từ khi nhận yêu cầu, tùy theo chủng loại.
 - + **Chất lượng:** Tất cả thiết bị thay thế đều có chứng nhận xuất xứ (CO) và chứng nhận chất lượng (CQ).
 - + **Trang thiết bị hỗ trợ:** Gara sửa chữa được trang bị đầy đủ máy chẩn đoán, thiết bị nâng hạ, dụng cụ chuyên dụng.
 - Thông tin địa chỉ, số điện thoại liên hệ, người phụ trách.
 - Mức độ đáp ứng yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- f) Tiến độ cung cấp hàng hóa:
- Nhà thầu tự khảo sát, lên phương án tổ chức để thực hiện gói thầu hiệu quả, thống nhất kế hoạch với Chủ đầu tư.
 - Bảng tiến độ chi tiết phải bao gồm các công việc cụ thể: Sản xuất hàng hóa/cung cấp, Vận chuyển, bàn giao lắp đặt và nghiệm thu hàng hoá, thiết bị tại vị trí do chủ đầu tư yêu cầu.
 - Thời gian giao hàng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực: Sớm nhất là 60 ngày, muộn nhất là 90 ngày.

1.3. Các yêu cầu khác: Không có

Mục 2. Bản vẽ: Không có

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Các kiểm tra, vận hành, chạy thử hàng hóa, gồm có: Kiểm tra về số lượng, chủng loại, vật tư phụ kiện và hồ sơ chất lượng, tài liệu kỹ thuật đi kèm;

- Cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm: Thay thế bằng hàng hóa đạt chất lượng.